

Bản án số: 236/2019/DS-ST

Ngày: 28-6-2019

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Quý

2. Ông Trần Hữu Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân Thu - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9 - Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Huệ - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại phòng xử B Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 487/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2019/QĐST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N
Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Ree – 1 số 9 Đoàn Văn Bơ, phường A, Quận 4.

Đại diện ủy quyền: Ông Phạm Hữu Đ

(Văn bản ủy quyền 3408/2018/UQTA-VH.18 ngày 09/8/2018)

Bị đơn: Ông Dương Chí Nh, sinh năm 1976

Địa chỉ: 22/1 đường 311, tổ 7, khu phố 5, phường H, Quận 9.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Bùi Thị Bảo C, sinh năm 1974

Địa chỉ: 22/1 đường 311, tổ 7, khu phố 5, phường H, Quận 9.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09 tháng 8 năm 2018 và lời khai tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N (gọi tắt Công ty) là ông Phạm Hữu Đ trình bày:

Ngày 17/01/2016, ông Dương Chí Nh có ký đơn hợp đồng tín dụng số 20160121-100190-2991 với Công ty vay số tiền 21.100.000 đồng, với lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Nh có trách nhiệm thanh toán số tiền 29.833.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi) bằng cách trả chậm trong vòng 18 tháng, bắt đầu từ ngày 01/3/2016 theo cách: 17 tháng đầu, mỗi tháng trả 1.634.000 đồng, tháng cuối cùng trả số tiền 2.055.000 đồng.

Thực hiện hợp đồng, Công ty đã giao cho khách hàng đủ số tiền trên. Ông Nh đã trả cho Công ty 01 lần số tiền 1.634.000 đồng. Từ ngày 07/3/2016 đến nay, ông Nh không trả nợ gốc và lãi như thỏa thuận. Công ty nhiều lần liên hệ yêu cầu ông Nh trả gốc và lãi đúng theo lịch trả nợ nhưng ông Nh không thực hiện.

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N khởi kiện yêu cầu ông Dương Chí Nh phải thanh toán cho Công ty số tiền nợ gốc 20.494.625 đồng và lãi còn nợ là 7.704.375 đồng ngay một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Dương Chí Nh và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Bảo C dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa án để tham gia tố tụng cũng như không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Dương Chí Nh và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Bảo C vắng mặt tại phiên tòa.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo qui định của pháp luật.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định pháp luật, tuân theo nội quy phiên tòa. Đương sự, người đại diện ủy quyền có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, văn bản ủy quyền đúng quy định pháp luật.

- Về việc giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Ông Dương Chí Nh phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N khởi kiện yêu cầu ông Dương Chí Nh (hiện cư trú tại phường H, Quận 9) trả số tiền đã vay nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 9 theo

điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Dương Chí Nh và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Bảo C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nh, bà C theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Căn cứ đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 16/01/2016 do Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N cung cấp có cơ sở xác định ông Dương Chí Nh có đề nghị vay số tiền 30.000.000 đồng và được Công ty chấp thuận cho vay số tiền là 21.100.000 đồng với lãi suất 45%/năm, thời hạn vay 18 tháng tính từ ngày 22/01/2016.

Theo bảng kế hoạch trả nợ thì tổng số tiền cuối kỳ ông Nh phải thanh toán cho Công ty là 29.833.000 đồng, trong đó bao gồm nợ gốc 21.100.000 đồng và 8.733.000 đồng.

Theo bản lịch sử thanh toán, ông Nh đã thanh toán kỳ đầu tiên số tiền 1.634.000 đồng (nợ gốc 605.375 đồng, lãi 1.028.625 đồng) cho Công ty vào ngày 07/3/2016. Từ đó đến nay ông Nh không trả thêm khoản tiền nào cho Công ty. Số tiền ông Nh còn nợ chưa thanh toán cho Công ty là 28.199.000 đồng (bao gồm nợ gốc 20.494.625 đồng và nợ lãi 7.704.375 đồng).

[2.2] Xét từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay, bị đơn ông Dương Chí Nh và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Bảo C đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, giấy triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Nh, bà C đều không đến Tòa án tham gia và cũng không có gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn cũng như cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh về việc đã thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho Công ty. Do đó, có cơ sở xác định ông Nh còn nợ Công ty số tiền gốc và lãi là 28.199.000 đồng.

Xét các khoản nợ của ông Nh đã quá hạn thanh toán nhưng đến nay chưa thanh toán cho Công ty là ảnh hưởng tới quyền lợi ích hợp pháp của Công ty nên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty buộc ông Dương Chí Nh phải thanh toán ngay một lần số tiền nợ gốc và lãi là 28.199.000 đồng.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Chí Nh phải nộp là $(28.199.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 1.409.950 \text{ đồng}$.

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N tiền tạm ứng án phí đã nộp là 704.975 đồng theo Biên lai thu tiền số

AA/2017/00039597 ngày 24/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N:

Buộc ông Dương Chí Nh có trách nhiệm phải trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N số tiền nợ gốc là 20.494.625 đồng và tiền lãi phát sinh 7.704.375 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án nếu chưa thực hiện hết các khoản tiền thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Chí Nh phải nộp án phí 1.409.950 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9.

Hoàn lại cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N tiền tạm ứng án phí đã nộp là 704.975 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2017/00039597 ngày 24/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM
- VKSND Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thảo